

Bản án số: 66/2019/HSST

Ngày: 19/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Linh và Ông Lý Ngọc Sáng

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông La Văn Xôm, kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/HSST, ngày 01 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST – HS, ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Thàng Mò Ch - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1992; sinh tại: xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi Đăng ký nhân khẩu thường trú: bản Ph, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Thàng Ha X – sinh năm: 1967; Con bà: Pờ Hu X – đã chết; chung sống như vợ chồng với chị: Ly Nhù N - sinh năm: 1993; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/03/2019 đến ngày 30/3/2019, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Pờ Phì M – Sinh năm: 1989; Trú tại: bản Ph, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/03/2019 Thàng Mò Ch đang ở nhà thì có Phản Hừ Ch là người cùng bản đến nhờ đi lên bản N, xã N mua hộ thuốc phiện. Phản Hừ Ch đưa cho Thàng Mò Ch số tiền 6.000.000đồng và nói “ số tiền này mang trả nợ 4.000.000đồng còn lại mua tiếp 4.000.000đồng, đưa trước 2.000.000đồng còn nợ lại 2.000.000đồng, mua được thuốc phiện về thì Phản Hừ Ch sẽ chia cho Mò Ch một ít để sử dụng. Do Thàng Mò Ch không có xe nên Phản Hừ Ch đưa xe mô tô của Phản Hừ Ch cho Mò Ch, đồng thời Hừ Ch đưa thêm cho Mò Ch 100.000đồng để đi

xăng. Thành Mò Ch lấy xe mô tô của Hừ Ch đi lên đến gần trường học thuộc bản N, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu thì có một người đàn ông gọi “*có phải Hừ Ch gửi tiền trả nợ anh không*”. Qua trao đổi Thành Mò Ch đã đưa cho người này 4.000.000 đồng trả nợ và mua tiếp 4.000.000 đồng, nhưng trả trước 2.000.000 đồng, còn nợ lại 2.000.000 đồng (theo ý kiến của Hừ Ch), người đàn ông nhất trí nhận tiền và đưa cho Thành Mò Ch một gói thuốc phiện được gói trong một túi nilon màu xanh. Mua được thuốc phiện Ch đem gói thuốc phiện ra chỗ để xe mô tô lấy tua vít mở bộ lọc gió của xe mô tô cất giấu gói thuốc phiện vào trong bộ lọc gió để tránh phát hiện. Cất giấu xong Mò Ch đi vào trong một ngôi nhà hoang và được người đàn ông này cho một ít thuốc phiện rồi Ch hút luôn tại đó. Hút xong thuốc phiện Thành Mò Ch đi về nhà, khi Mò Ch đi đến bản T, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng kiểm tra, bắt quả tang thu giữ bên trong bộ lọc gió của xe mô tô của Ch 01 gói ni lon màu xanh, bên trong có 05 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc, có 03 gói được gói trong túi ni lon màu xanh, 02 gói gói trong mảnh ni lon màu trắng. Theo lời khai của Thành Mò Ch đây là thuốc phiện.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 05 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Thành Mò Ch có tổng khối lượng là 66,67gam. Tại bản kết luận giám định số: 162/GĐ-KTHS, ngày 28/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận, 05 mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Thành Mò Ch là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại Cáo trạng số: 56/CT- VKS- MT, ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Thành Mò Ch về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thành Mò Ch phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Thành Mò Ch từ 01 năm 10 tháng tù đến 02 năm 4 tháng tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau giám định. Trả lại cho gia đình chị Pờ Phì Mư 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ - đen Biển kiểm soát 25M1 06455.

Tại phiên tòa bị cáo Thành Mò Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Pờ Phì M (vợ của Phán Hừ Ch) có ý kiến chiếc xe mô tô thu giữ là tài sản của gia đình, do vậy đề nghị cho gia đình xin lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 21/03/2019, tại bản T, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Tổ công tác Đoàn biên phòng P đã bắt quả tang Thàng Mò Ch có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói thuốc phiện có tổng khối lượng 66,67 gam.

Hành vi của Thàng Mò Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, Cáo trạng số 56/CT - VKS - MT, ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Thàng Mò Ch về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép thuốc phiện là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có thuốc phiện để sử dụng nên khi Phán Hừ Ch nhờ Mò Ch đi mua hộ thuốc phiện và hứa sẽ trả cho Mò Ch một ít thuốc phiện, Mò Ch đã nhất trí và đi mua thuốc phiện, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Thàng Mò Ch có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện thuốc phiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, bị cáo Thàng Mò Ch luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống, không có trình độ học vấn, nhận thức pháp luật còn có những hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Thành Mò Ch làm nghề trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có một người dân tộc La Hủ đã bán thuốc phiện cho Thành Mò Ch, nhưng Ch lại không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để điều tra, xử lý được đối với người này. Đối với Phán Hừ Ch theo lời khai của Thành Mò Ch là người đã nhờ Ch đi mua thuốc phiện. Quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã nhiều lần xác minh nhưng Phán Hừ Ch không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không ai biết, do vậy cơ quan Điều tra đã khoanh cặt lại để điều tra, xử lý khi có đủ căn cứ.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 61,02 gam thuốc phiện thu giữ, còn lại sau giám định, đây là chất cấm lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ- đen Biển kiểm soát 25 M1-06455 (xe đã qua sử dụng) đây là xe mô tô của Phán Hừ Ch, hằng ngày do Hừ Ch quản lý, sử dụng, sau khi Thành Mò Ch đồng ý đi mua thuốc phiện, Phán Hừ Ch đã giao xe mô tô cho Mò Ch để làm phương tiện đi mua thuốc phiện và sau khi mua được thuốc phiện Mò Ch đã cất giấu thuốc phiện trong chiếc xe mô tô này, xét thấy là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của chị Pờ Phi M.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Thành Mò Ch phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Thành Mò Ch phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Thành Mò Ch 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành hoặc bị bắt đi thi hành được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, kể từ 21 giờ ngày 21/03/2019 đến 21 giờ ngày 30/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 61,02 gam thuốc phiện còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, Biển kiểm soát 25 M1- 06455(xe đã qua sử dụng).

Toàn bộ những vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 11 ngày 23/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Thành Mò Ch phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Đoàn Biên phòng Pa Ủ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đỗ Mạnh Trang